

Số: /BC-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng 12 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri  
trước kỳ họp lần thứ 5, Hội đồng nhân dân huyện huyện khóa XI**

Căn cứ Báo cáo số 42/BC-TTHĐND ngày 18/11/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp lần thứ 5, Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp lần thứ 5, Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, cụ thể như sau:

**Nội dung 1:** *Cử tri Hoàng Văn Đài (thôn 2- xã Ia Dom) đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm làm việc với Điện lực kéo điện sinh hoạt cho các hộ dân thuộc lô 2, tại điểm thôn 2. Vì hiện nay nhiều hộ dân dùng chung 01 công tơ điện nên trả tiền điện nhiều.*

**Trả lời:** Ủy ban nhân dân huyện ghi nhận ý kiến của cử tri và sẽ đề nghị Công ty điện lực Kon Tum - Điện lực Thành phố bổ sung nguồn vốn đầu tư tiếp chiều dài tuyến đường dây và lắp đồng hồ cá nhân tại cột để nhân dân sử dụng điện an toàn, hiệu quả.

**Nội dung 2:** *Cử tri Bùi Văn Quang (thôn 2- xã Ia Dom) đề nghị Ủy ban nhân dân huyện rà soát lại diện tích người dân lấn chiếm đất rừng, xác định diện tích từng hộ, năm phát rừng làm nương rẫy và có hướng xử lý cho phù hợp. Nếu khắc phục trồng lại rừng thì đến chu kỳ khai thác, người dân có được khai thác không?*

**Trả lời:**

Ủy ban nhân dân huyện ghi nhận ý kiến kiến nghị của Cử tri Bùi Văn Quang.

Đối với nội dung rà soát diện tích người dân lấn chiếm đất rừng: Hiện tại Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã thành lập tổ công tác kiểm tra toàn bộ diện tích thuộc địa bàn quản lý. Lập danh sách, thống kê diện tích, lập biên bản vi phạm hành chính và có biện pháp xử lý đối với hành vi vi phạm theo quy định hiện hành<sup>(1)</sup>.

Đối với nội dung khắc phục trồng lại rừng thì đến chu kỳ khai thác, người dân có được khai thác không: Việc trồng rừng, khôi phục rừng được Ủy ban nhân dân huyện rất quan tâm chỉ đạo các cơ quan ban ngành vào cuộc, triển khai. Tuy nhiên, căn cứ Khoản 7, Điều 5 Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty

<sup>(1)</sup> Tại Công văn số: 1759/UBND-TH ngày 17/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

Nông, Lâm nghiệp. Về nội dung Hỗ trợ trồng rừng sản xuất, trồng cây phân tán và Khuyến lâm cụ thể:

**Điều kiện nhận hỗ trợ:**

a) Chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng phải có đất quy hoạch trồng rừng sản xuất được cấp có thẩm quyền giao hoặc được thuê và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đã sử dụng đất ổn định trong vòng 3 năm trở lên không có tranh chấp. Đối với doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức khác, đất trồng rừng sản xuất phải được giao khoán cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng ổn định lâu dài (tối thiểu một chu kỳ).

b) Nguồn giống trồng rừng (hạt giống, trái giống hoặc cây giống) phải có xuất xứ từ cơ sở sản xuất giống đã được cơ quan có thẩm quyền cấp chứng nhận về nguồn giống theo quy định.”

**Điều 8 (Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ). Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng (gọi tắt là chủ rừng) khi trồng rừng sản xuất**

1. Quyền lợi: Được hưởng toàn bộ sản phẩm từ rừng trồng, khi khai thác sản phẩm được tự do lưu thông và được hưởng các chính sách ưu đãi về miễn giảm thuế và tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chủ rừng sử dụng tối đa 30% diện tích đất đã được giao, được thuê nhưng chưa có rừng để đầu tư phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp kết hợp, trong đó diện tích đất dành cho xây dựng hạ tầng (đường giao thông, công trình kiên cố, nhà máy) tối đa là 20%.

3. Nghĩa vụ: Khi khai thác sản phẩm rừng trồng, chủ rừng phải nộp cho Quỹ bảo vệ và phát triển rừng của xã và Quỹ bảo vệ phát triển rừng thôn, bản, số tiền tương đương với 80 kg thóc/ha/chu kỳ rừng trồng, trong đó trích nộp cho mỗi quỹ là 50%.

Diện tích rừng sản xuất do hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng nhận khoán của các Ban Quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ hoặc doanh nghiệp quốc doanh (gọi tắt là bên giao khoán) thì chủ rừng (bên nhận khoán) nộp số tiền trên cho bên giao khoán. Ngoài ra chủ rừng không phải nộp thêm bất cứ khoản gì cho bên giao khoán.

Sau khi khai thác rừng trồng, trong vòng 12 tháng, chủ rừng phải tự tổ chức trồng lại rừng theo quy định.

Chủ rừng đã nhận tiền hỗ trợ của Nhà nước để trồng rừng, nếu sau 5 năm mà rừng không đạt tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước thì chủ rừng phải tự bỏ vốn để trồng lại rừng hoặc phải hoàn trả lại cho ngân sách nhà nước số tiền đã nhận hỗ trợ cộng với lãi suất thương mại tại thời điểm thu hồi.

Trường hợp mất rừng do nguyên nhân bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, sâu bệnh không phải hoàn trả số tiền đã nhận hỗ trợ.

**4.** Đối với diện tích rừng trồng là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đã được trồng bằng nguồn vốn của Chương trình 327 trước đây và nguồn vốn từ ngân sách nhà nước thuộc Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng, nay quy hoạch là rừng sản xuất thì quyền và nghĩa vụ của chủ rừng được thực hiện theo quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này.

**Vì vậy:** Nếu các hộ gia đình, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện nhận Hỗ trợ trồng rừng sản xuất, trồng cây phân tán và Khuyến lâm quy định tại Khoản 7, Điều 5 và Điều 8 Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ nêu trên thì được hỗ trợ và được hưởng các Quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ nêu trên.

**Tuy nhiên:** Qua kiểm tra hồ sơ đất đai Diện tích đất rừng sản xuất trên địa bàn huyện chưa được cơ quan có thẩm quyền giao, cho thuê, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân nào. Diện tích đất rừng sản xuất hiện do Ủy ban nhân dân các xã quản lý hoạch đã được chuyển đổi giao cho các công ty doanh nghiệp để thực hiện dự án trồng cao su. Vì vậy các hộ gia đình, cá nhân không đủ điều kiện để được nhận hỗ trợ tham gia trồng rừng theo quy định nêu trên.

Đối với cá hộ dân có nhu cầu tham gia dự án trồng rừng, khôi phục rừng đề nghị đăng ký nhu cầu đến Ủy ban nhân dân các xã để tiến hành kiểm tra, xem xét theo đúng quy định của pháp luật.

**Nội dung 3:** *Cử tri (Thôn 8 - xã Ia Toi; Thôn 2- xã Ia Dom) đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân và chỉ đạo Phòng chuyên môn hướng dẫn cụ thể các thủ tục, giấy tờ để người dân bổ sung hồ sơ, tránh tình trạng để người dân đi lại nhiều lần. Vì hiện nay nhiều hộ gia đình đi làm thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2019 đến nay chưa được giải quyết, không hiểu vì lý do gì? Hiện nay một số hộ thoát nghèo lo ngại phải đóng tiền thuế đất cao.*

#### **Trả lời:**

Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện rất quan tâm, chỉ đạo. về thời gian xử lý tiếp nhận, trả kết quả theo đúng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Tài nguyên và Môi trường áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Thực hiện Nghị định số: 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đến nay trên địa bàn huyện đã triển khai Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở 02 cấp (cấp xã và cấp huyện) người dân có thể nộp hồ sơ đề nghị tại bất kỳ cấp nào. Khi đến nộp hồ sơ đề nghị các hộ gia đình, cá nhân quan tâm phối hợp cung cấp đầy đủ hồ sơ theo quy định hoặc bổ sung kịp thời các hồ sơ khi được yêu cầu bổ sung để tránh trường hợp đi lại nhiều lần và đảm bảo thời gian thực hiện và yêu cầu người tiếp nhận hồ sơ cung cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ theo quy định khi hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ nhằm xác định rõ thời gian tiếp nhận và thời gian trả kết quả.

Ủy ban nhân dân huyện ghi nhận ý kiến của cử tri. Sẽ tiếp tục chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phòng chuyên môn tiếp tục kiểm tra, rà soát, hướng dẫn, thụ lý giải quyết đúng quy định.

**- Nội dung 4:** *Cử tri Triệu Minh Sơn (Thôn 3- xã Ia Dom) đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm hỗ trợ bồn chứa nước cho các hộ dân của Nông trường 1 thuộc công nhân Công ty Cổ phần ĐTPT Duy tân. Vì hiện nay hệ thống nước tự chảy rất thất thường, dân không có chỗ chứa đựng nước để sinh hoạt.*

**Trả lời:** Theo quy định<sup>(2)</sup>, đối tượng được nhà nước hỗ trợ nước sinh hoạt là hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo dân tộc kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn chưa có nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Ưu tiên địa bàn vùng bị hạn hán, xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn,...

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum tại Công văn số 591/BDT-CSDT ngày 09/7/2021 về việc rà soát các nội dung hỗ trợ thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN, giai đoạn 2021-2025; Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng chuyên môn đã tham mưu văn bản triển khai đến các xã rà soát, lấy nhu cầu các nội dung hỗ trợ thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN, trong đó có nội dung hỗ trợ nước phân tán. Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ, Ủy ban nhân dân các xã sẽ tiếp tục rà soát, đăng ký nhu cầu để có kế hoạch bố trí nguồn vốn hỗ trợ nước phân tán cho người dân theo quy định trong năm 2023.

**- Nội dung 5:** *Cử tri: (Thôn 3- xã Ia Dom). Hiện nay trên địa bàn thôn có một số hộ dân rất khó khăn nhưng vẫn cho thoát nghèo. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo bộ phận chuyên môn xem xét, rà soát đánh giá lại hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các thôn của xã.*

**Trả lời:** Thực hiện Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 13/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2022. Trên cơ sở các hướng dẫn của Bộ, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác giảm nghèo; rà soát hộ nghèo, cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai.

---

<sup>(2)</sup> Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 03 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Theo Điều 3 Nghị định 07, chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 được quy định như sau:

1. Các tiêu chí đo lường nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

a) Tiêu chí thu nhập

- Khu vực nông thôn: 1.500.000 đồng/người/tháng.

b) Tiêu chí mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản

- Các dịch vụ xã hội cơ bản (06 dịch vụ), gồm: việc làm; y tế; giáo dục; nhà ở; nước sinh hoạt và vệ sinh; thông tin.

- Các chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản (12 chỉ số), gồm: việc làm; người phụ thuộc trong hộ gia đình; dinh dưỡng; bảo hiểm y tế; trình độ giáo dục của người lớn; tình trạng đi học của trẻ em; chất lượng nhà ở; diện tích nhà ở bình quân đầu người; nguồn nước sinh hoạt; nhà tiêu hợp vệ sinh; sử dụng dịch vụ viễn thông; phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin.

Qua năm bắt thông tin về ý kiến của người dân, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với Ủy ban nhân dân xã tiến hành phúc tra kết quả rà soát. Ngày 04/11/2022 Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã đã tiến hành phúc khảo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và niêm yết kết quả phúc khảo trong vòng 03 ngày từ ngày 10-12/11/2022 tại thông báo số 79/TB-UBND, ngày 10/11/2022 theo quy định đến nay không có trường hợp ý kiến kiến nghị về kết quả rà soát năm 2022.

*- **Nội dung 6:** Cử tri Hà Văn Quý (Thôn 4- xã Ia Đal). Hiện tại, số lượng đàn bò sinh sản trên địa bàn thôn khá nhiều, nhưng chất lượng bê con khi sinh ra chưa được cao; do đó đề nghị UBND huyện quan tâm, hỗ trợ người dân các loại giống bò có chất lượng cao.*

**Trả lời:**

- Hiện nay trên địa bàn huyện có một số dịch vụ thụ tinh nhân tạo phối giống cho gia súc (trâu, bò, lợn) các hộ gia đình có chăn nuôi trâu, bò, lợn nếu có nhu cầu phối giống cho trâu, bò, lợn bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo liên hệ với nhân viên thú cấp y xã để được cung ứng hoặc giới thiệu các điểm thụ tinh nhân tạo đảm bảo chất lượng; chất lượng bê lai sinh ra từ phương pháp thụ tinh nhân tạo có trọng lượng cao hơn hẳn bê con phối giống tự nhiên.

- Ủy ban nhân dân huyện ghi nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các phòng, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã xem xét, lồng ghép các chương trình, dự án được triển khai trên địa bàn để triển khai các mô hình cải tạo đàn bò bằng phương pháp phối giống trực tiếp hoặc thụ tinh nhân tạo nhằm từng bước cải tạo giống bò vàng địa phương.

*- **Nội dung 7:** Cử tri Hà Văn Quý (Thôn 4- xã Ia Đal). Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện công tác cấp giống lúa vào đầu mùa vụ, thay vì cấp cuối mùa vụ để người dân kịp gieo trồng, trong đó, cần cấp các loại giống lúa mới để cho năng suất cao hơn.*

**Trả lời:** Thực hiện chính sách hỗ trợ để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa trên địa bàn huyện, hàng năm cơ quan chuyên môn đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã rà soát nhu cầu hỗ trợ chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, trên cơ sở đó thực hiện hỗ trợ một phần giống lúa cho người dân. Việc cấp giống lúa trên địa bàn huyện thực hiện theo đúng hướng dẫn bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tình hình thời tiết khí hậu trên địa bàn huyện<sup>(3)</sup>. Đối với Vụ mùa sẽ cấp trong tháng 5 phù hợp với lịch thời vụ trên địa bàn huyện (*Lúa cấy: Gieo mạ từ ngày 20/5-05/6/2022; Lúa sạ: Gieo từ ngày 15/5 -10/6/2022; Đối với ruộng lúa 1 vụ: Đủ nước tới đâu gieo cấy đến đó, nên gieo sớm và tập trung dứt điểm trước ngày 10/7/2022*), Vụ Đông Xuân cấp đầu tháng 12 phù hợp với lịch thời vụ trên địa bàn huyện (*Lúa cấy: Thời gian gieo mạ từ ngày 05-20/12/2022; Lúa sạ: Thời gian sạ từ 10/12/2022-05/01/2023*).

**Nội dung 8:** *Cử tri Vi Thị Huệ (Thôn 9- xã Ia Toi). Hiện nay, tại thôn 9 có một số diện tích có khả năng canh tác lúa nước 2 vụ, tuy nhiên do chưa được đầu tư kênh mương cung cấp nước tưới nên chỉ canh tác được 1 vụ. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm khảo sát, đầu tư xây dựng tuyến kênh mương cung cấp nước tưới phục vụ sản xuất.*

**Trả lời:** Cụm công trình thủy lợi Ia Hiur do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum làm chủ đầu tư. Mục tiêu, nhiệm vụ của dự án tại quyết định phê duyệt đầu tư xây dựng công trình của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Xây dựng hồ Ia Hiur điều tiết nguồn nước để tưới ổn định cho 1000 ha đất canh tác; tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho khoảng 2.700 người. Hiện nay, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum đang hoàn thiện các hạng mục của công trình.

Ủy ban nhân dân huyện ghi nhận ý kiến của cử tri và sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan để đáp ứng nhu cầu chính đáng của người dân trên địa bàn.

**Nội dung 9:** *Cử tri Nguyễn Thị Thúy (Thôn Ia Đor- xã Ia Toi). Gia đình chuyển đến sinh sống tại điểm dân cư 64 thôn Ia Đor từ năm 2021 theo Đề án 285, hiện đã hoàn thành xây dựng nhà ở nhưng vẫn chưa nhận được kinh phí hỗ trợ. Đề nghị UBND huyện quan tâm hỗ trợ cấp kinh phí di chuyển và xây dựng nhà ở cho các hộ dân.*

**Trả lời:**

Thực hiện Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt đề án điều chỉnh “Đề án di dân, bố trí, sắp xếp dân cư trên địa bàn huyện Ia H’Drai, tỉnh Kon Tum theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 22 tháng 2 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh” (gọi tắt Đề án 285); Kế hoạch số 492/KH-UBND ngày 08/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện Thông báo kết luận số 28-TB/TU

<sup>(3)</sup> Thực hiện theo Hướng dẫn số 01/HD-UBND ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Mùa năm 2022; Công văn số 1849/UBND-TH ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Hướng dẫn bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Đông xuân 2022-2023 trên địa bàn huyện.

ngày 22/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sơ kết 05 năm thực hiện Đề án di dân, bố trí, sắp xếp dân cư trên địa bàn huyện Ia H'Drai. Trong năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện đã phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy, xã Ia Dom, xã Ia Đal thực hiện công tác di dân đến Điểm dân cư số 64, thôn Ia Dor, xã Ia Toi được 49 hộ (*trong đó 2 hộ di dân từ huyện Kon Rẫy, 47 hộ di dân nội vùng từ xã Ia Dom và xã Ia Đal*).

Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ di chuyển, nhà ở, lương thực cho các hộ di dân áp dụng theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ<sup>(4)</sup>, tuy nhiên tại thời điểm năm 2021 không còn phù hợp về mặt thời gian. Để tạo điều kiện cho các hộ dân đến điểm định cư mới sớm ổn định cuộc sống, sản xuất và kịp thời hưởng các chế độ chính sách theo quy định, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 1742/UBND-TH ngày 12/10/2021 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>(5)</sup> và Ủy ban nhân dân tỉnh đã cho chủ trương tạm cấp kinh phí hỗ trợ thực hiện các chính sách về di dân trên địa bàn huyện năm 2021 tại Công văn số 4317/UBND-NNTN ngày 06/12/2021. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ia Toi tổ chức nghiệm thu các hộ đủ điều kiện (*các hộ di dân đã có mặt, có khẩu, có làm nhà tại Điểm dân cư số 64*) để tổ chức cấp chế độ chính sách cho các hộ dân. Từ ngày 22/12/2021 đến ngày 24/12/2021 đã nghiệm thu được 25 hộ/49 hộ đủ điều kiện để hỗ trợ tiền di chuyển nhà ở, 24 hộ còn lại chưa đủ điều kiện để hỗ trợ (*tại thời điểm nghiệm thu các hộ (trong đó có hộ Nguyễn Thị Thúy) chưa di chuyển đến nơi ở mới theo quyết định, chưa cắt khẩu, chưa làm nhà,...*). Đến năm 2022, khi các hộ dân đã đủ điều kiện để hỗ trợ thì:

(1) Đề án 285 áp dụng mức hỗ trợ di chuyển, nhà ở, lương thực theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020, đến nay Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ không còn phù hợp để áp dụng thời điểm hiện nay.

(2) Để kịp thời hỗ trợ chính sách di chuyển, nhà ở, lương thực, khai hoang cho các hộ di dân theo Đề án, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các tờ trình, báo cáo<sup>(6)</sup> đề xuất, kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho chủ trương thực hiện hỗ trợ các chính sách về di dân trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, đến nay Ủy ban nhân dân tỉnh vẫn chưa có ý kiến chính thức về việc thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp theo Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, do đó Ủy ban nhân dân huyện chưa có cơ sở để triển khai thực hiện, hỗ trợ cho người dân. Ngay sau khi có Văn bản chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp theo Quyết định số 285/QĐ-UBND ngày

<sup>(4)</sup> Về phê duyệt chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020.

<sup>(5)</sup> Về việc tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai thực hiện công tác bố trí sắp xếp ổn định dân cư trên địa bàn huyện.

<sup>(6)</sup> Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 04/08/2022; Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 11/11/2022; Báo cáo số 759/BC-UBND ngày 04/8/2022; Báo cáo số 775/BC-UBND ngày 09/8/2022.

23/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì Ủy ban nhân dân huyện sẽ khẩn trương triển khai thực hiện, hỗ trợ cho người dân để các hộ dân đến điểm định cư mới sớm ổn định cuộc sống, sản xuất và kịp thời hưởng các chế độ chính sách theo quy định.

**- Nội dung 10.** *Cử tri Trung Tốc Lệnh (Thôn 3- xã Ia Dom) đề nghị các cấp các ngành quan tâm đẩy nhanh tiến độ làm đường giao thông nông thôn nối từ thôn 3 đến Quốc lộ 14C. Vì hiện nay giao thông đi lại khó khăn, mùa mưa thì lầy lội, mùa nắng thì bụi và ổ gà, ổ voi rất nhiều.*

**Trả lời:** Đoạn đường từ thôn 3 đi thôn Ia Muung, xã Ia Dom, dài khoảng 7km thuộc Dự án: Nâng cấp tuyến đường liên xã Ia Đal đi xã Ia Dom (Đoạn 1: Từ thôn 3 đi thôn Ia Muung, qua xã Ia Dom dài khoảng 7km và Đoạn 2: Từ thôn Chư Hem đi thôn 6 qua xã Ia Đal dài khoảng 6km) Đã được Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai phê duyệt dự án tại Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương để thực hiện các công trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2022 và bổ sung, Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 của huyện Ia H'Drai tại Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 11/11/2022.

Hiện Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng huyện đang khẩn trương triển khai các thủ tục lựa chọn nhà thầu khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công, thu hồi chuyển mục đích sử dụng đất và các thủ tục khác liên quan. Phấn đấu đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà thầu xây lắp và khởi công trong quý I năm 2023 nhằm kết nối giao thông trong vùng, tạo điều kiện để nhân dân đi lại thuận lợi, ổn định cuộc sống, bám trụ vùng biên giới, thúc đẩy phát triển kinh tế gắn với củng cố an ninh quốc phòng, an ninh biên giới.

**Nội dung 11:** *Cử tri Nguyễn Thị Thúy (Thôn 2- xã Ia Dom) đề nghị Ủy ban nhân dân huyện và Ban chỉ huy Quân sự huyện quan tâm xem xét hỗ trợ, đền bù cây trồng trên đất đối với diện tích đất thu hồi tại Đại đội C186 từ năm 2017, đến nay gia đình chưa được giải quyết.*

**Trả lời:** Ủy ban nhân dân huyện đã giao Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng huyện kiểm tra, rà soát nhiệm vụ được giao (*phương án Bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện*), Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng không có phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng nào thực hiện tại Đại đội C186 như kiến nghị của cử tri.

Ủy ban nhân dân huyện ghi nhận ý kiến kiến nghị của cử tri; đồng thời để đảm bảo quyền lợi của cử tri, Ủy ban nhân dân huyện đang giao Phòng chuyên môn kiểm tra, tham mưu gửi ý kiến của cử tri đến đơn vị có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

**Nội dung 12:** *Cử tri (Thôn 2- xã Ia Dom; Thôn 8- xã Ia Toi) đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đấu nối ống dẫn nước cấp 3,*



*cấp 4 để người dân hợp đồng đầu nối ống dẫn nước vào nhà sử dụng sinh hoạt trong mùa khô tới.*

**Trả lời:**

+ Đối với kiến nghị cử tri thôn 2 - xã Ia Dom:

Dự án: Đầu tư đường ống cấp III trung tâm huyện Ia H’Drai được Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 12/7/2022, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chủ trương đầu tư tại Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 12/7/2022. Phê duyệt dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 08/10/2022. Hiện nay đã lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình tại Quyết định số 132/QĐ-BQL ngày 17/11/2022 và lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình tại Quyết định số 136/QĐ-BQL ngày 18/11/2022 của Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng. Hiện nay Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng và đơn vị thi công đang hoàn thiện ký kết hợp đồng và sẽ khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng.

+ Đối với kiến nghị cử tri thôn 8 - xã Ia Toi:

Dự án Cấp nước sinh hoạt trung tâm huyện Ia H’Drai đã được đầu tư hệ thống đường ống cấp 1, cấp 2. Tuy nhiên với quy mô đầu tư, thiết kế được cấp thẩm quyền phê duyệt công trình chỉ cấp nước đến điểm dân cư số 41 (thôn 1, xã Ia Toi). nên không thể đầu tư hệ thống đường ống cấp 3 đến thôn 8, xã Ia Toi (điểm dân cư số 35). Tiếp thu ý kiến, kiến nghị cử tri Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng sẽ phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ia Toi, phòng Kinh tế và Hạ tầng và các đơn vị có liên quan kiến nghị cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư các công trình nước sạch tại thôn 8, xã Ia Toi trong thời gian gần nhất.

**Nội dung 13:** *Cử tri Hà Thị Biền (Thôn 9- xã Ia Toi). Gia đình đăng ký nhu cầu vay vốn để sửa chữa nhà ở theo Nghị định 28 nhưng không được. Đề nghị UBND huyện kiến nghị với Ngân hàng chính sách xã hội huyện quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ để nhân dân được tiếp cận nguồn vốn để sửa chữa nhà.*

**Trả lời:** Trên cơ sở ý kiến, kiến nghị của cử tri, Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện đã tiến hành kiểm tra, rà soát. Tại tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 06/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã Ia Toi về việc phê duyệt danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng Đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 đến 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP, không có tên hộ bà Hà Thị Biền nên Phòng LĐTBXH không có cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng Đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 đến 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân huyện ghi nhận ý kiến của cử tri và sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Ia Toi kiểm tra các điều kiện liên quan để đảm bảo các hộ dân đủ điều kiện thụ hưởng chính sách... nếu đủ điều kiện theo quy định lập hồ sơ, trình cấp thẩm quyền xem xét. Đồng thời chỉ đạo phòng chuyên môn căn cứ đề xuất của Ủy ban nhân dân xã Ia Toi lập hồ sơ tham mưu UBND huyện giải quyết các hồ sơ theo quy định.

**Nội dung 14:** Cử tri Nguyễn Thị Thu Thảo (Thôn 3- xã Ia Dom). Hiện nay người dân đi khám chữa bệnh bằng thẻ bảo hiểm y tế của Công ty, lúc đi khám phải đóng thêm phí, không được hưởng 100%. Đề nghị cấp có thẩm quyền làm việc với Bảo hiểm xã hội huyện, cấp lại thẻ bảo hiểm y tế cho người dân.

**Trả lời:** Cử tri Nguyễn Thị Thu Thảo (Thôn 3- xã Ia Dom) hiện đang tham gia BHXH, BHYT tại công ty Cổ phần cao su Sa Thầy đang có quá trình tham gia do BHXH tỉnh Kon Tum quản lý (thuộc nhóm đối tượng được nhận thanh toán của bảo hiểm y tế là 80%).

Đồng thời cử tri Nguyễn Thị Thu Thảo là người dân sinh sống tại Thôn 3 - xã Ia Dom (thuộc nhóm đối tượng được nhận thanh toán của bảo hiểm y tế là 100% chi phí KCB và có áp dụng giới hạn tỷ lệ thanh toán một số thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế).

Căn cứ theo hướng dẫn tại Điểm 2.1 Khoản 2 Mục I Phụ lục 03 của quy trình thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Văn bản số 2089/VBHN-BHXH ngày 26/6/2020 của BHXH Việt Nam.

Như vậy, Cử tri là công nhân công ty Cổ phần cao su Sa Thầy nên cử tri cần cung cấp bản sao sổ hộ khẩu hoặc giấy CT07 và liên hệ, phản hồi công ty CP cao su Sa Thầy để có cơ sở đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Kon Tum thực hiện đổi mã quyền lợi theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Báo cáo trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp lần thứ 5, Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai, khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Nhàn**